

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN SƠN TRÀ – TP. ĐÀ NẴNG

Căn cứ các Điều 212, 213 và Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân gia đình thụ lý số 173/2020/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 7 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân gia đình:*

- **Người yêu cầu:** Ông **Trần Xuân Đ** - Sinh năm: 1994. Trú tại địa chỉ: Phòng T, Bộ tư lệnh V, phường Thọ Q, quận Sơn Trà, Tp. Đà Nẵng.

- **Người yêu cầu:** Bà **Phạm Thị H** - Sinh năm: 1992. Hộ khẩu thường trú: Xã Hồng T, huyện Lệ T, tỉnh Quảng Bình. Chỗ ở hiện nay: Tổ M, phường Thọ N, quận Sơn Trà, Tp. Đà Nẵng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Ông Trần Xuân Đ và bà Phạm Thị H kết hôn vào năm 2020, có đăng ký kết hôn tại UBND phường Thọ Q, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng theo Giấy chứng nhận kết hôn số 23 cấp ngày 12/02/2020. Hôn nhân tự nguyện, có thời gian tìm hiểu nhau. Đây là cuộc hôn nhân hợp pháp nên được pháp luật công nhận và bảo vệ.

[2] Tại phiên hòa giải, ông Trần Xuân Đ và bà Phạm Thị H xác định: Sau khi kết hôn ông Đ công tác tại Phòng T, Bộ Tư lệnh V, còn bà H sinh sống tại phường Thọ Q quận Sơn Trà, Tp Đà Nẵng. Đến tháng 4 năm 2020, hai bên phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là vợ chồng không hợp nhau, không tôn trọng nhau, không có sự tin tưởng nhau về tình cảm và kinh tế, bất đồng quan điểm sống. Mặc dù hai bên đã cố gắng hòa giải với nhau nhưng không có kết quả. Hiện nay hai bên sống ly thân không ai quan tâm đến ai trong cuộc sống. Nay ông Đ, bà H xác định không còn yêu thương nhau nữa nên đề nghị Tòa án công nhận việc thuận tình ly hôn cho ông, bà.

[3] Xét yêu cầu xin ly hôn của ông Trần Xuân Đ và bà Phạm Thị H thì thấy: Hạnh phúc gia đình chỉ thật sự có được dựa trên sự yêu thương, chung thủy, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ lẫn nhau, thế nhưng ông Đ, bà H lại không làm được điều này. Tại phiên hòa giải thì ông bà đều xác định không còn tình cảm với nhau. Xét thấy, hiện mâu thuẫn của ông bà đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, nghĩ nên chấp nhận yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của ông Đ, bà H là phù hợp quy định tại Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình.

[4] Về con chung: ông Trần Xuân Đ và bà Phạm Thị H xác định không có.

[5] Về tài sản chung: Hai bên xác định không có

[6] Các vấn đề khác: ông Đ, bà H xác định không có nợ chung nên Tòa án không xem xét giải quyết.

[7] Về lệ phí giải quyết việc hôn nhân gia đình sơ thẩm: 300.000 đồng, ông Trần Xuân Đ và bà Phạm Thị H mỗi người phải chịu 150.000 đồng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp 300.000 đồng đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng theo biên lai thu số 0006227 ngày 16/7/2020.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Trần Xuân Đ và bà Phạm Thị H (*Giấy chứng nhận kết hôn số 23 do Ủy ban nhân dân phường T, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng cấp ngày 12/02/2020 không còn giá trị pháp lý*).

- Về quan hệ con chung: ông Trần Xuân Đ và bà Phạm Thị H xác định không có.

- Về tài sản chung: Hai bên xác định không có.

- Các vấn đề khác: ông Đ, bà H xác định không có nợ chung nên Tòa án không xem xét giải quyết.

2. Về Lệ phí Tòa án: Lệ phí giải quyết việc hôn nhân gia đình sơ thẩm: 300.000 đồng, ông Trần Xuân Đ và bà Phạm Thị H mỗi người phải chịu 150.000 đồng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp 300.000 đồng đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng theo biên lai thu số 0006227, ngày 16/7/2020.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND quận Sơn Trà, ĐN;
- Chi cục THADS quận Sơn Trà, ĐN;
- UBND phường Thọ Q, quận Sơn Trà, Đà Nẵng;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

ĐÃ KÝ

Dương Thị Kim Nhung